

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích dự án xây dựng công trình Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ**

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Bản tự kê khai thông tin tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ngày 17/7/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Tân về việc kê khai tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích dự án xây dựng công trình Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (kèm theo các hồ liên quan).

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Bản xác nhận số 20/XN-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích dự án xây dựng công trình Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 20/05/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

#### **I. Thông tin tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Tân;
- Địa chỉ: Số 172 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi;
- Số điện thoại: 0255.3830237;
- Người đại diện pháp luật: Ông Huỳnh Bảo Linh, Chức vụ: Giám đốc;
- Mã số doanh nghiệp: 4300321971;
- Loại khoáng sản: Cát làm vật liệu xây dựng;
- Vị trí (hành chính, địa lý) của khu vực xin cấp phép khai thác: Dự án Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ.

## II. Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được tính theo công thức sau:

$$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R$$

Trong đó:

T - Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính đồng Việt Nam;

Q - Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính m<sup>3</sup>;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là trị giá đơn vị khoáng sản nguyên khai, sau khai thác, được xác định trên cơ sở giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính là đồng/đơn vị trữ lượng;

K<sub>1</sub> - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác; phương pháp khai thác lộ thiên nên K<sub>1</sub>= 0,9;

K<sub>2</sub> - Hệ số liên quan đến điều kiện kinh tế - xã hội; khu vực khai thác khoáng sản không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (theo Phụ lục II – Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư Ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư), nên K<sub>2</sub> = 0,9.

R - Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính là phần trăm (%): Đối với cát làm VLXD (theo Phụ lục I – Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ thì cát làm vật liệu xây dựng xếp vào Mục I, Nhóm 1 – Nhóm khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn) nên R = 5%.

Các thông số Q và G được xác định như sau:

1. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: (Q) là trữ lượng khoáng sản nguyên khai (khoáng sản khai thác); trữ lượng đã được xác thực theo khối lượng kê khai quyết toán thuế tài nguyên năm 2022, Q= 13.333 m<sup>3</sup> là khoáng sản ở trạng thái nở rời (đã có hệ số H<sub>n</sub> = K<sub>qd</sub>).

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Căn cứ Điều 7, Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ thì giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là (G):

-  $G = G_{tn} \times K_{qd}$  (hoặc  $= G_{tn} \times H_n$ ) được tính đối với khoáng sản chưa khai thác (khoáng sản trong lòng đất);

Vì vậy đối với khoáng sản nguyên khai (khoáng sản khai thác ở trạng thái nở rời) thì giá tính tiền cấp quyền  $G = G_{tn} = 150.000 \text{ đ/m}^3$  (Bằng giá tính thuế tài nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi).

3. Kết quả xác định tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích dự án xây dựng công trình Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Tân phải nộp vào ngân sách Nhà nước:

$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R = 13.333 \times 150.000 \times 0,9 \times 0,9 \times 5\% = 80.997.975$  đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm bảy mươi lăm đồng).

4. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và số lần nộp:

Căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 9 của Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ, số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích dự án xây dựng công trình Thủy điện ĐăkRe 2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Tân phải nộp 01 lần vào ngân sách Nhà nước theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh là 80.997.975 đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm bảy mươi lăm đồng).

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Công ty CPĐT XD Thiên Tân;
- Giám đốc sở;
- Lưu: VT, KS-TNN(ht142).

**Q. GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Trung**